TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2017/HSST
Ngày: 26-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Xuân Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Văn Cường.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí phường Phú Bài, thị xã Hương Thuỷ.

2. Ông: Trần Đức Trình.

Nghề nghiệp: Cựu chiến binh.

Nơi công tác: Hội cựu chiến binh thị xã Hương Thuỷ.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Hương Thuỷ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thảo Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2017/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Thị B, tên gọi khác: X; giới tính: Nữ, sinh năm 1976, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; trú tại: Nhà số X, dãy H, Khu tái định cư H, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: Không biết chữ; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1957 và bà Mai Thị L, sinh năm 1955; Có chồng là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Đ, sinh năm 1991. Trú tại: Thôn D, xã T, thị xã Hương Thuỷ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Thị B bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/6/2017, Trần Thị B đến tiệm tạp hoá của anh Nguyễn Đ ở thôn D, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế để đổi một số ốc vít đã mua trước đó. B gặp anh Đ để xin đổi, anh Đ đồng ý và quay vào kệ hàng phía trong, bên phải của tiệm để tìm ốc vít đổi hàng cho B. Trần Thị B thấy anh Đ để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng tại giỏ nhựa phía trong tiệm nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này của anh Đ. Lợi dụng lúc anh Đ

đang đứng quay lưng về phía của mình nên Trần Thị B đã lấy chiếc điện thoại trên và giấu vào túi ni lông mang sẵn trên người. Sau khi nhận ốc vít từ anh Đ, B đi về nơi đang làm việc là công trường thi công đường bê - tông ở kiệt 6, chợ Dạ Lê và giấu chiếc điện thoại vào bụi cây cách công trường khoảng 50 mét. Anh Đ phát hiện bị mất điện thoại nên đã trình báo Cơ quan công an thị xã Hương Thủy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 62/HĐ-ĐG ngày 13/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thuỷ kết luận: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng, trị giá: 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 64/QĐ/KSĐT ngày 17/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ đã truy tố bị cáo Trần Thị B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị B từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên toà, bị cáo Trần Thị B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 6 năm 2017, tại tiệm tạp hoá của anh Nguyễn Đ ở thôn D, xã T, thị xã Hương Thuỷ, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trần Thị B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng của anh Nguyễn Đ, giá trị tài sản theo kết luận định giá là 2.700.000 đồng.

Với hành vi và tang số nêu trên, bị cáo Trần Thị B đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 64/QĐ/KSĐT ngày 17/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo B có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng thêm Điều 60 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Trần Thị B phải bồi thường thiệt hại về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng cho anh Nguyễn Đ. Không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị B (tên gọi khác: X) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị B (tên gọi khác: X) 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị B cho Ủy ban nhân dân phường Hương Sơ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trần Thị B (tên gọi khác : X) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND TX Hương Thủy
- Cơ quan THADS
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ
-Sở tư pháp tỉnh
- Lưu án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Phan Thị Xuân Huế